

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học.

ĐỀ TÀI: *Quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lenin về vấn đề tôn giáo. Ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội ở Việt Nam hiện nay.*

Giảng viên hướng dẫn : Vũ Thu Hiền.

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Phương Lan.

Lớp : K23NHA.

Mã sinh viên : 23A4010320.

Hà nội, ngày 09 tháng 06 năm 2021

MỤC LỤC:

MỞ ĐẦU	2
Phần 1: Phần lý luận.....	4
1. Lý luận chung về vấn đề tôn giáo:	4
2. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	5
Phần 2: Liên hệ thực tế	5
1. Đặc điểm tôn giáo nói chung ở Việt Nam	5
2. Quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với tôn giáo hiện nay.....	6
3. Ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội Việt Nam	6
Phần 3: Liên hệ bản thân.....	10
1. Nhận xét của bản thân về vấn đề tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng ảnh hưởng đến đời sống nhân dân Việt Nam:	10
2. Nhận xét về thế hệ trẻ trong vấn đề tôn giáo hiện nay:	11
KẾT LUẬN.....	12
TÀI LIỆU THAM KHẢO	14

MỞ ĐẦU

Đây là một đề tài đối với em nghĩ là rất quan trọng vì tôn giáo là thứ tồn tại rất lâu đời và có tầm ảnh hưởng rất lớn đối với tư tưởng cũng như đời sống của dân tộc ta. Tôn giáo định hướng cách suy nghĩ thông qua những lời khuyên, lời dạy của Chúa, của Phật, của Đảng tạo hóa,... và được truyền bá rộng khắp nhờ các tín đồ truyền đạo từ đời này qua đời khác. Việc định hướng suy nghĩ của tôn giáo tuy rằng đã tạo nên những giá trị đạo đức, tạo nên phong tục tập quán của dân tộc ta nhưng trong thời kì hội nhập quốc tế rộng khắp và xã hội bắt đầu phức tạp việc tiếp thu sai các bài học tôn giáo, tiếp thu nhầm các tà đạo sẽ khiến chúng ta sống sai lệch, mất định hướng về cuộc sống.

Bắt tay vào làm đề tài này em mong muốn hiểu sâu hơn về tôn giáo và chỉ ra được các ưu điểm, nhược điểm của tôn giáo nói chung cũng như Phật giáo nói riêng ảnh hưởng thế nào tới đời sống văn hóa và tư tưởng của người dân. Trên hết là đưa ra được các biện pháp nhằm cải thiện hoạt động tôn giáo ở nước ta. Để làm được điều này ta cần phải giải quyết được các nội dung như tôn giáo là gì; các quan điểm lý luận về tôn giáo của triết học Mác- Lenin; các chính sách về tôn giáo của nước ta; các ảnh hưởng của tôn giáo (đặc biệt là Phật giáo) lên đời sống nhân dân ta; các biện pháp, đề xuất giải quyết vấn đề tôn giáo còn tồn tại ở nước Việt Nam ta.

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là vấn đề tôn giáo ở nước ta đặc biệt là Phật giáo. Phạm vi nghiên cứu đề tài là tại Việt Nam trong thời gian hiện nay.

Cơ sở lý luận của đề tài là quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lenin về vấn đề tôn giáo. Kết hợp với phương pháp luận biện chứng duy vật với các các phương pháp như: thống nhất logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

Đề tài giải quyết được các lý luận liên quan đến vấn đề tôn giáo. Đề tài sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn, hiểu sâu hơn về tôn giáo và các ảnh hưởng của nó lên đời

sống xã hội của ta. Không những vậy, đề tài còn giúp ta hiểu được nhiều hơn về những mặt trái mà tôn giáo mang lại và giúp ta cảnh giác hơn, thông minh hơn trong vấn đề lựa chọn hay du nhập một nền tôn giáo nào đó.

NỘI DUNG

Phần 1: Phần lý luận:

1. Lý luận chung về vấn đề tôn giáo:

1.1. Bản chất của tôn giáo:

Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội, phản ánh hư ảo hiện thực khách quan, thông qua hệ thống các biểu tượng siêu nhiên và niềm tin.

Tôn giáo là sản phẩm của con người, gắn với những điều kiện lịch sử tự nhiên tự nhiên và lịch sử xã hội xác định.

Tôn giáo là một hiện tượng xã hội phản ánh sự yếu thế, bất lực, bế tắc của con người trước tự nhiên, xã hội và trước các thế lực trong đời sống.

(Cần phân biệt rõ ràng giữa tôn giáo với tín ngưỡng với mê tín)

1.2. Nguồn gốc:

Nguồn gốc tự nhiên, kinh tế- xã hội: Sự bất lực của con người trước các thế lực tự nhiên, thế lực xã hội.

Nguồn gốc nhận thức: Do khả năng nhận thức của con người về tự nhiên, xã hội và bản thân con người là có giới hạn nên đã thần thánh hóa những điều chưa nhận thức được.

Nguồn gốc tâm lý: Đó là ảnh hưởng của yếu tố tâm lý (cả tích cực và tiêu cực) đến sự ra đời của tôn giáo. Đặc biệt là sự bất lực trong đời sống, trong nhận thức, tạo ra sự sợ hãi, bi quan. Đó là những tình cảm làm nảy sinh và duy trì niềm tin tôn giáo.

1.3. Tính chất của tôn giáo:

Tính lịch sử: Tôn giáo chỉ xuất hiện trong những điều kiện lịch sử nhất định; trong từng thời kì lịch sử, tôn giáo có sự biến đổi cho phù hợp với kết cấu chính trị và xã hội của thời đại đó.

Tính quần chúng của tôn giáo: Số lượng tín đồ theo các tín ngưỡng, tôn giáo ngày càng đông; tôn giáo là nơi sinh hoạt văn hóa, tinh thần của một bộ phận quần chúng nhân dân lao động.

Tính chính trị của tôn giáo: Giai cấp thống trị lợi dụng tôn giáo để phục vụ cho lợi ích của giai cấp mình; đấu tranh tôn giáo là một bộ phận của đấu tranh giai cấp; tôn giáo thay đổi cùng với sự thay đổi của quan hệ chính trị- giai cấp.

2. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội:

Cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân.

Khắc phục dần các ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo, gắn liền với quá trình cải tạo xã hội cũ và xây dựng xã hội mới.

Phân biệt hai mặt chính trị và tôn giáo, phân biệt hoạt động tôn giáo bình thường và việc lợi dụng tôn giáo

Có quan điểm lịch sử, cụ thể khi giải quyết vấn đề tôn giáo.

Phần 2: Liên hệ thực tế:

1. Đặc điểm tôn giáo nói chung ở Việt Nam:

Việt nam là một quốc gia đa tôn giáo.

Tôn giáo ở Việt Nam rất đa dạng, phong phú, luôn đan xen chung sống hòa bình trong xã hội và không có xung đột tôn giáo.

Tín đồ các tôn giáo ở Việt Nam phần lớn là nhân dân lao động, có lòng yêu nước và tinh thần dân tộc cao.

Chức sắc tôn giáo có vai trò, vị trí quan trọng trong xã hội, có uy tín và ảnh hưởng với tín đồ.

Các tôn giáo ở Việt Nam đều có quan hệ với các tổ chức, cá nhân tôn giáo ở nước ngoài.

2. Quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với tôn giáo hiện nay:

Tín ngưỡng tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đảng, Nhà nước thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc: “Đoàn kết gắn bó đồng bào theo các tôn giáo và không theo tôn giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân”.

Nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng: “Các tôn giáo ở Việt Nam được Nhà nước khuyến khích tham gia các hoạt động giáo dục, từ thiện, nhân đạo theo sự hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn”.

Công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

Hoạt động tôn giáo phải tuân thủ theo pháp luật. Một số điều luật của Nhà nước ta đối với tôn giáo: “Công dân có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo 1 tôn giáo nào. Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật”, “Những nơi thờ tự của các tín ngưỡng, tôn giáo được pháp luật bảo hộ”, “Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước”.

3. Ảnh hưởng của Phật giáo trong đời sống xã hội Việt Nam:

3.1. Ảnh hưởng tích cực của Phật Giáo lên đời sống xã hội Việt Nam:

Đạo Phật du nhập vào Việt Nam từ những kỷ nguyên Tây lịch, rồi tồn tại, phát triển và tran hòa với dân tộc ta cho đến tận hôm nay. Với bề dày lịch sử đó, Đạo Phật đã khẳng định giá trị của nó trên mảnh đất chữ S này. Trong các lĩnh vực xã hội, văn hóa chính trị đặc biệt là xét trên khía cạnh hệ thống tư tưởng, đạo đức.

3.1.1. Ảnh hưởng đến đời sống đạo đức:

Ở đất Thăng Long xưa, đạo đức Phật giáo trong thời Lý- Trần tác động đến việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức từ vua quan cho tới nhân dân. Các vua quan trong triều đình luôn ý thức việc phải trau dồi đạo đức là cần thiết, họ đã sống một cuộc đời đạo hạnh, yêu nước, thương dân sâu sắc, thể hiện nhiều phẩm hạnh và triết lý từ bi của nhà Phật. Nhờ đó mà với những nhà chính trị có từ tâm và những người xuất gia biết lo giáo dục, đời sống xã hội thời Lý trở thành biểu tượng của sự đẹp đẽ.

Những chuẩn mực trong hệ thống đạo đức Phật giáo rất gần gũi với giá trị đạo đức truyền thống của người Việt Nam, nên chúng đã nhanh chóng được người dân Việt Nam đón nhận, cho đến nay vẫn phát huy vai trò tích cực bởi các giá trị đạo đức từ bi, vị tha...

Phật giáo đã xây dựng lên hệ thống phép dưỡng sinh như thiền định và xem đó là một phương pháp của sự tu luyện có tác dụng làm cho con người vượt qua những nổi tức giận, những trạng thái tinh thần bất an để đạt đến sự thanh thản trong cuộc sống. Phật giáo khuyên con người nên làm những điều lành, tu nhân tích đức hướng tới chuẩn mực đạo đức của xã hội như hiếu thảo cha mẹ, trung thực, nhân ái, tránh xa điều ác... Đạo đức Phật giáo đã góp phần bổ sung và củng cố những giá trị đạo đức mới, phù hợp với tâm lý của người Việt, làm phong phú và sâu sắc thêm hệ giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc.

Phật giáo đã truyền đến người dân và giúp họ hiểu rằng: sống có đạo đức thì sẽ gặt hái được những điều thiện, điều tốt; sống vô đạo đức, trái luân thường đạo lý, ắt sẽ bị quả báo.

Dân Việt Nam tìm đến với Đạo Phật không chỉ để cảm thấy được thư thái an nhàn nơi cửa Phật mà còn trau dồi thêm những nội dung đạo đức xã hội được ẩn chứa trong đạo lý Phật giáo. Đạo Phật không khuyên con người hướng tới một thế giới an lạc hư ảo mà khuyên con người hãy hướng tới chính cuộc sống hiện

thực này; không ngừng đấu tranh, phấn đấu để trở nên hoàn thiện và tốt đẹp hơn.

Giáo lý của nhà Phật gặp gỡ, hòa quyện với tinh thần yêu nước, lòng thương người đã góp phần tạo nên một cách sống, một giá trị đạo đức quan trọng trong đời sống của người Việt Nam. Người Việt Nam tìm thấy trong Phật giáo những giá trị đạo đức mang tính mẫu mực, phù hợp tâm lý, cốt cách người Việt như tư tưởng nhân đạo, tinh thần bác ái, vì cuộc sống bình yên của con người.

Phật giáo khuyên con người sống hướng thiện, tin vào nghiệp báo luân hồi... từ đó tự giác hành động hướng thiện. Những tư tưởng Phật giáo đều có giá trị giáo dục đạo đức rất lớn. Đây là điều mà đạo đức xã hội của chúng ta đang hướng tới. Tình thương và lòng nhân ái sẽ giúp con người từ bỏ tính ích kỷ, từ bỏ lòng tham lam từ đó cũng diệt trừ được tam độc (tham, sân, si) và đó chính là cội rễ nảy sinh sự xung đột, chiến tranh, bạo hành trong xã hội.

Trong xu thế toàn cầu hóa đã tác động rất nhiều tới đời sống đạo đức xã hội thì những bài học của Đạo Phật có ý nghĩa thiết thực đối với đạo đức của con người; tư tưởng từ bi, cứu khổ và diệt khổ của Đạo Phật trong thời hiện đại vẫn còn nguyên giá trị. Phật giáo dạy con người biết yêu thương sự sống, tình yêu đó bao trùm đến muôn loài, vạn vật.

3.1.2. Ảnh hưởng đến phong tục, tập quán:

Phật giáo đã để lại dấu ấn trong tâm lý, đạo đức của người dân Việt, cũng như trong cách thức giao tiếp, ứng xử, trong phong tục, tập quán, Phật giáo góp phần hình thành những giá trị, chuẩn mực trong lối sống của người Việt Nam. Đạo Phật lan tỏa và có một chỗ đứng nhất định từ cung đình cho đến làng xã, trở thành những giá trị tinh thần vô giá cho người Việt. Phật giáo đã góp phần hình thành những giá trị, chuẩn mực trong lối sống của người Việt Nam, ví dụ như đề cao sự hiếu thuận của con cái với ông bà, cha mẹ. Trong giao tiếp, ứng xử, Phật giáo chủ trương thiết lập quan hệ bình đẳng giữa các tha nhân, vì trong

mỗi tha nhân đều có tính Phật, nếu biết cách tu tập, con người sẽ loại trừ được sự tham lam, xấu xa, loại bỏ được những mặt tối trong con người.

Đức Phật đã khuyên con người nên chung sống hài hòa với thiên nhiên, sống hòa mình với muôn loài cây cỏ, hoa lá, chim muông, yêu thương tất cả sinh vật... “Phật giáo còn in đậm dấu ấn của mình trong phong tục, tập quán của người dân như tập tục ăn chay, thờ Phật, phóng sinh và bố thí”.

Một bộ phận người Việt Nam mặc dù không phải là tín đồ Phật giáo, nhưng vào những ngày rằm, mùng một hàng tháng và những ngày lễ của Phật giáo thường đến các chùa, các nơi thờ tự với lòng thành kính để cầu khẩn cho gia đình được an lành, bình an trong cuộc sống. Khi đến chùa người ta cư xử với nhau có nghĩa, có tình, không ồn ào như các nơi khác. Ý nghĩa đạo đức và nét đẹp chính là ở chỗ đó.

Trong suốt chiều dài của lịch sử dân tộc, Phật giáo đã ảnh hưởng khá sâu đậm đến đời sống phong tục tập quán, lối sống và văn hóa nghệ thuật của người dân Việt Nam với đạo lý sống nhân ái, vị tha, hướng thiện, sống giản dị, chân tình. Nhiều người, ngoài công việc đời sống dân sinh, xây dựng và phát triển xã hội, họ tìm đến chùa để cầu một sự yên tĩnh trong tâm hồn và cũng là để sinh hoạt văn hóa cộng đồng.

Ngoài những ảnh hưởng trên, các di sản văn hóa, nghệ thuật của Phật giáo đang tiếp tục phát huy tác dụng, tạo nên bản sắc Việt Nam. Những giá trị văn hóa, nghệ thuật Phật giáo không chỉ tồn tại trong tư tưởng, mà còn đang hiện diện trong đời sống hiện thực. Những hình ảnh về ngôi chùa, về Phật, trải qua hàng nghìn năm gắn bó mật thiết với người dân Việt Nam:

“Rủ nhau xem cảnh Kiếm Hồ

Xem cầu Thê Húc, xem Chùa Ngọc Sơn”.

3.2. Hạn chế của Phật Giáo lên đời sống nhân dân:

Bên cạnh những tác động tích cực, Phật giáo cũng có những tác động tiêu cực tới đời sống của người Việt Nam. Với cách nhìn cuộc đời là bể khổ, thoát khổ bằng cách tu tâm, dưỡng tính để diệt trừ vô minh đạt giác ngộ, Phật giáo đưa lại quan niệm sống bi quan, coi cuộc đời chỉ là thoáng qua, là sống gửi, thác về.

Nhìn cuộc đời một cách bi quan, thụ động nên không ít người Việt dễ chùn bước khi gặp khó khăn, sống buông trôi cho qua ngày, không tin tưởng vào sự phấn đấu nghĩ rằng chỉ cần lo tu tâm, tích đức, dưỡng tính là đủ. Khi gặp trắc trở một số người Việt thường nghĩ đến số phận, nghiệp chướng, nhân quả, khiến con người hình thành tính cách bị động, ít chịu vươn lên.

Trong thực tế hiện nay, các sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo còn tồn tại không ít các hiện tượng mê tín, dị đoan như: xem tướng số, cúng sao giải hạn,... tại các cơ sở thờ tự của Phật giáo còn diễn ra khá phổ biến, gây tốn kém về kinh tế và ảnh hưởng xấu đến niềm tin người Việt.

Phần 3: Liên hệ bản thân:

1. Nhận xét của bản thân về vấn đề tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng ảnh hưởng đến đời sống nhân dân Việt Nam:

Qua phần lý luận chung em thấy rằng tôn giáo có tầm ảnh hưởng quan trọng trong việc hình thành nên lịch sử, văn hóa và tập quán của dân tộc ta. Mỗi tôn giáo lại dạy cho chúng ta những bài học quý báu như phải biết lễ nghĩa với ông bà cha mẹ, tôn kính tổ tiên và anh hùng dân tộc,... tạo ra những giá trị đạo đức quan trọng cũng như hình thành nên phẩm chất đáng quý của dân tộc Việt Nam ta. Không chỉ có vậy, nhờ vào các di tích lịch sử mang tính tín ngưỡng đã thu hút không ít du khách tham quan và đem thu nhập đáng kể cho đất nước đó là những thành tựu vô cùng tốt đẹp mà dân ta được hưởng thụ. Tuy nhiên bên cạnh những vai trò tích cực đó thì tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng cũng có những mặt hạn chế ảnh hưởng lên đời sống xã hội của người dân Việt Nam như

tư tưởng an phận, không cầu tiến chỉ tu đức dưỡng tâm để không phải gặp quả báo, gặp tai họa; hay như việc suy nghĩ rằng sống trên đời đầy rẫy cạm bẫy, hư vinh, những thứ trần tục sẽ làm vấy bẩn con người mình nên họ sẽ sống buông thả và có ý nghĩ muốn cuộc sống sớm kết thúc để về với Đấng tạo hóa của mình. Đây là những suy nghĩ hết sức sai lầm và chúng ta nên có những biện pháp khắc phục. Bên cạnh đó còn có những thành phần lợi dụng tự do tôn giáo để hành nghề mê tín dị đoan và những kẻ lợi dụng sự khác biệt về tôn giáo để phỉ báng, chia rẽ khối đoàn kết dân tộc. Đây chính là những vấn đề nhức nhối mà ta cần khắc phục và sửa chữa.

2. Nhận xét về thế hệ trẻ trong vấn đề tôn giáo hiện nay:

Là thế hệ mang trọng trách to lớn đối với mọi mặt của đất nước, là niềm tự hào của cha ông ta. Thế hệ trẻ đã và đang cống hiến, đóng góp rất nhiều cho nền kinh tế, chính trị,... của nước nhà. Một phần cũng nhờ vào công lao, đóng góp của những bài học tôn giáo về đạo đức hình thành trong mấy mươi năm qua được truyền lại từ cha ông. Những bài học quý báu đã hình thành nên nhiều phẩm chất, cốt cách cho con cháu Việt Nam. Đất nước ta luôn tự hào khi có một thế hệ trẻ thông minh, chăm chỉ và không ngừng phấn đấu. Trong thời kì công nghiệp hiện đại 4.0 cũng như hội nhập quốc tế ta đã và đang hòa nhập với thế giới; tuy nhiên, cũng vì vậy mà giới trẻ ta hiện nay cũng bộc lộ rõ những điểm yếu của mình như sự dễ dãi trong việc du nhập các loại hình văn hóa không có chọn lọc từ nước ngoài; sự dễ dãi khi tiếp cận với một đức tin, tín ngưỡng nào đó không đúng với đạo lý làm người mà bấy lâu nay chúng ta học hỏi từ cha ông. Đặc biệt là với thế hệ thanh niên trong độ tuổi từ 18 đến 22, đang trong thời gian học đại học xa gia đình, không có sự quản lý của bố mẹ. Vào khoảng thời gian những năm 2018, 2019 đã rộ lên những tà đạo lôi kéo rất nhiều học sinh, sinh viên tham gia và hậu quả khi các em được cứu ra khỏi đạo khiến cho người dân vô cùng bức xúc. Các em không còn được minh mẫn, tỉnh táo và luôn có suy nghĩ phá bòn thờ tổ tiên, phỉ báng những phong tục tập quán bấy lâu nay

của dân ta. Đó là hành động vô cùng xấu xí mà ta cần phải ngăn chặn một cách kịp thời và có biện pháp trừng trị thích đáng với những loại tà đạo, tà giáo du nhập trái phép vào Việt Nam. Đồng thời, cần phải dạy người dân nói chung và thế hệ trẻ nói riêng biết chọn lọc một cách thông minh khi tham gia hội nhập quốc tế như hiện nay.

KẾT LUẬN:

Tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng đều đã xuất hiện, tồn tại từ rất lâu đời. Tôn giáo nói chung là lịch sử, là chứng nhân cho sự phát triển trong nhận thức về thế giới xung quanh của nhân loại từ thời xa xưa. Tôn giáo thể hiện các quy tắc từ thời cha ông về đạo đức, về cách ứng xử sao cho hợp phép tắc xã hội. Từ đó hình thành nên nhiều bài học đắt giá cho thế hệ chúng ta hiện nay. Tôn giáo phần lớn ảnh hưởng rất tích cực đến đời sống của nhân dân khi giúp con cháu biết hiếu thuận với ông bà, cha mẹ; thờ cúng tổ tiên; khuyên con người từ bỏ những thói hư, tật xấu, sự tham lam, đố kỵ và hướng đến những việc thiện, tu tâm tích đức,... không chỉ ảnh hưởng tốt đến tư tưởng, đạo đức mà còn cải thiện nền kinh tế nước nhà bằng các di tích Chùa chiền lâu đời thu hút khách du lịch. Tuy nhiên, tích cực là vậy, tôn giáo cũng bộc lộ mặt hạn chế qua những ảnh hưởng tiêu cực của mình đến đời sống nhân dân như việc tin tưởng thái quá vào thần thánh mà lãng quên hiện thực; tôn giáo dẫn dắt các tín đồ theo một triết lý sống không hành động, không đấu tranh trong thực tại, lấy tu dưỡng tâm tính làm điều cốt yếu để mau chóng được giải thoát bên ngoài thực tại. Theo tôn giáo, cuộc đời đầy rẫy những cam bẫy, cám dỗ, đầy sự ô uế, vẩn đục làm vấy bẩn linh hồn khiến tín đồ muốn sớm được giải thoát. Vì vậy, chúng ta cần tỉnh táo, khôn khéo khi tiếp nhận tôn giáo. Cần phải biết cách tiếp thu, chọn lọc những bài học tích cực. Không nên có những suy nghĩ lệch lạc, sai hướng khi tiếp thu bất kì tôn giáo nào.

Các đề xuất và kiến nghị:

Một là, các cấp uỷ, chính quyền, Mặt Trận Tổ Quốc và các đoàn thể tiếp tục quán triệt, triển khai trong cán bộ, nhân dân nói chung và đồng bào có tín ngưỡng tôn giáo nói riêng về việc thực hiện các chỉ thị, chính sách của Đảng, Nhà nước ta về công tác tôn giáo. Các ngành, các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân nắm và thực hiện tốt Luật Tín ngưỡng tôn giáo và các văn bản pháp luật có liên quan.

Hai là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với công tác tôn giáo. Để làm tốt vấn đề này đòi hỏi, chính quyền cần thực sự quan tâm, lãnh đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta đối với các tôn giáo một cách đồng bộ, có tính thống nhất cao; cần phân định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng và không ngừng phát huy vai trò vận động của các đoàn thể chính trị-xã hội trong việc động viên đồng bào có đạo tham gia thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước. Vận động đồng bào các tôn giáo phát huy những ưu điểm, khắc phục tồn tại, giữ gìn và phát huy những truyền thống văn hóa của dân tộc, tôn vinh những người có công với Tổ quốc, với Nhân dân, đồng thời chủ động đấu tranh chống lại lợi dụng tự do tín ngưỡng tôn giáo để hành nghề mê tín dị đoan, hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, lợi dụng, kích động chia rẽ Nhân dân, chia rẽ các dân tộc, chia rẽ lương- giáo, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia.

Ba là, tiếp tục quan tâm phát triển đời sống của vùng đồng bào có đạo, đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; kêu gọi đầu tư và tăng cường thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, nâng cao dân trí; tăng cường củng cố hệ thống chính trị, động viên quần chúng tôn giáo sống “tốt đời đẹp đạo”, tích cực tham gia các phong trào cách mạng, các hoạt động từ thiện nhân đạo. Giải quyết kịp thời những đề nghị chính đáng, hợp pháp của tổ chức, cá nhân tín đồ các tôn giáo, không để xảy ra các sự việc phức tạp liên quan đến tôn giáo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Tài liệu tiếng Việt:

Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học- khoa lý luận chính trị Học Viện Ngân Hàng.

Tài liệu online:

1. Tin pháp luật (2021): <https://luatminhkhue.vn/dac-diem-va-suc-manh-cua-ton-giao-trong-doi-song-xa-hoi.aspx>
2. Chủ Thị Kim Phương, “ ảnh hưởng của văn hóa phật giáo với văn hóa dân tộc”. <http://chuaxaloi.vn/thong-tin/tq13-anh-huong-cua-van-hoa-phat-giao-voi-van-hoa-dan-toc/732.html>
3. “Ảnh hưởng của tư tưởng Phật giáo đến suy nghĩ của người Việt Nam”(2018)
https://tcnn.vn/news/detail/39636/Anh_huong_cua_tu_tuong_Phat_giao_den_suy_nghi_cua_nguoi_Viet_Namall.html
4. “ Ảnh hưởng của Phật giáo đến đời sống tinh thần người Hà Nội” (2021)
<http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/thuc-tien/item/3400-anh-huong-cua-phat-giao-den-doi-song-tinh-than-nguoi-ha-noi.html>
5. “ Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tôn giáo trong tình hình mới” (2018) <https://tinhuyluongtri.vn/mot-so-giai-phap-nang-cao-hieu-qua-cong-tac-ton-giao-trong-tinh-hinh-moi>